

Số: 01 /GPMT-UBND

Đông Hà, ngày 01 tháng 02 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại NT Nam Tiến về việc giải trình chỉnh sửa báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của dự án: “Khu khách sạn mini và du lịch sinh thái”.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà tại Tờ trình số: 150/TTr-PTNMT ngày 30/01/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại NT Nam Tiến, địa chỉ: Thửa đất số 117, đường Điện Biên Phủ, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường “Khu khách sạn mini và du lịch sinh thái” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án

1.1. Tên dự án: “Khu khách sạn mini và du lịch sinh thái”.

1.2. Địa điểm hoạt động: Thửa đất số 117, tờ bản đồ số 47, đường Điện Biên Phủ, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: Giấy chứng đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 3200627555 (đăng ký lần đầu ngày 29/04/2016; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 15/06/2023) do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp.

1.4. Mã số thuế: 3200627555.

1.5. Loại hình kinh doanh: Kinh doanh dịch vụ

1.6. Phạm vi, quy mô công suất của dự án

- Phạm vi: Tổng diện tích sử dụng đất của dự án là 8.400 m², tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 47, đường Điện Biên Phủ, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Quy mô công suất: Đầu tư xây dựng trên diện tích 8.400m² bao gồm: Phục vụ lưu trú 18 người/ngày tại khu khách sạn mini; dịch vụ nhà hàng cà phê, khu vui chơi trẻ em khoảng 120 người/ngày và 05 cán bộ công nhân viên quản lý.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp giấy phép

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty CP Dịch vụ và Thương mại NT Nam Tiến có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục đảm bảo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, UBND Phường Đông Lễ nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của giấy phép: 10 năm, kể từ ngày cấp giấy phép môi trường.

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật. *MS*

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND Phường Đông Lễ;
- Công ty CP Dịch vụ và Thương mại NT Nam Tiến;
- Cổng Thông tin điện tử TP Đông Hà;
- Lưu: VT, PTNMT. *Chốt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sỹ Trong

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Dự án “Khu khách sạn mini và du lịch sinh thái”
(Kèm theo Giấy phép môi trường số 01/GPMT-UBND ngày 01/02/2024 của UBND thành phố Đông Hà)

1. Nội dung cấp phép xả nước thải

1.1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn phát sinh nước thải sinh hoạt: Từ quá trình sinh hoạt của 5 cán bộ công nhân viên, 18 khách lưu trú và 120 khách hàng đến sử dụng dịch vụ nhà hàng cà phê, khu vui chơi trẻ em.

1.2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

- Dòng nước thải: Từ hoạt động sinh hoạt của con người qua hệ thống thu gom, xử lý nội bộ chảy vào khe thoát nước phía Bắc dự án.

- Nguồn tiếp nhận nước thải: Nước thải chảy vào khe thoát nước phía Bắc dự án; nguồn tiếp nhận cuối cùng là hồ Trung Chỉ.

- Vị trí xả nước thải: Nước thải chảy vào khe nước tự nhiên phía Bắc dự án. Tọa độ điểm xả thải tại vị trí thứ nhất: X: 1.857.333 m; Y: 588.581 m; tại vị trí thứ hai X: 1.857.329 m; Y: 588.627 m (Hệ tọa độ VN2000, KTT 160⁰15', múi chiếu 3⁰).

- Lưu lượng xả nước thải

+ Lưu lượng xả nước thải sinh hoạt: Lưu lượng lớn nhất 4,4 m³/ngày.đêm.

+ Phương thức xả nước thải: Nước thải sau khi qua hệ thống xử lý sẽ tự chảy vào khe thoát nước khu vực.

+ Chế độ xả nước thải sinh hoạt: Không liên tục

- Chất lượng nước thải được xử lý đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước thải sinh hoạt.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải

2.1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải

- Hệ thống thu gom nước thải: Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động sử dụng ống PVC để thu về các bể xử lý và thải vào khe nước tại khu vực dự án.

- Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

+ Đối với nước thải sinh hoạt (nước thải đen): Xây dựng 02 bể tự hoại cải tiến 5 ngăn, trong đó: Từ hoạt động khách sạn được xử lý ở các bể tự hoại cải tiến 5 ngăn với thể tích 25m³ và từ khu nhà hành, khu vui chơi trẻ em được xử lý 01 bể tự hoại 5 ngăn, kích thước 25m³.

- Đối với nước thải xám từ bồn tắm, rửa mặt, nhà bếp... qua song chắn rác sử dụng ống PVC dẫn về hệ thống tách dầu mỡ, bể lắng lọc để xử lý trước khi đầu nối vào khe thoát nước khu vực.

2.2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

- Thời gian vận hành thử nghiệm: Do chủ dự án quyết định và tự chịu trách nhiệm nhưng không quá 06 tháng (Chủ dự án gửi thông báo đến Phòng Tài nguyên và Môi trường trước 10 ngày kể từ ngày thử nghiệm).

- Vị trí lấy mẫu, tần suất lấy mẫu: Giai đoạn ổn định lấy mẫu 03 ngày liên tục tại các vị trí xả thải có tọa độ: X: 1.857.333 m; Y: 588.581 m; X: 1.857.329 m; Y: 588.627 m (Hệ tọa độ VN2000, KTT 160⁰15', múi chiếu 3⁰).

- Thông số quan trắc: pH, BOD₅, TSS, TDS, Sunfua (tính theo H₂S), Amoni, Nitrat (tính theo N), Dầu mỡ, Phosphat Coliform.

- Giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm: Cột B, QCVN 14:2008/BTNMT (trong đó $C_{max} = C \times K$ với $K=1,2$).

2.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đạt giới hạn cho phép tại Cột B, QCVN 14:2008/BTNMT (trong đó $C_{max} = C \times K$ với $K=1,2$).



Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Dự án “Khu khách sạn mini và du lịch sinh thái”
(Kèm theo Giấy phép môi trường số **01** /GPMT-UBND ngày **01/02/2024**
của UBND thành phố Đông Hà)

1. Quản lý chất thải

1.1. Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh

Chủng loại, khối lượng chất thải nguy hại phát sinh gồm: mực in, pin, bóng đèn huỳnh quang hỏng với khối lượng ước tính khoảng 24 kg/năm, tương đương 2 kg/tháng.

Chủng loại, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh gồm: Vỏ đồ hộp, các chất hữu cơ, bao bì nilon, chai nhựa,...; ước tính khoảng 70 kg/ngày.

1.2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại

- Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại: Bố trí thùng 120 lít có nắp đậy và dán nhãn chứa chất thải nguy hại; thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

- Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt: Tổ chức phân loại rác theo quy định tại điều 75 Luật BVMT 2020, trong đó bố trí 03 thùng rác loại 120 lít để thu gom rác theo hình thức phân loại; các thùng rác loại 15 lít bố trí tại các phòng ngủ, nhà hàng để thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Đối với các loại chất thải có khả năng tái chế như vỏ chai, lọ, giấy vụn, bìa carton,... sẽ được thu gom và bán cho các cơ sở thu mua phế liệu; hợp đồng với Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Đông Hà vận chuyên, xử lý hàng ngày.

1.3. Hoạt động tự xử lý, tái chế, tái sử dụng chất thải: Dự án không có các hoạt động tự xử lý, tái chế sử dụng chất thải.

2. Yêu cầu về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

2.1. Phòng ngừa sự cố cháy nổ: Thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy đảm bảo đúng quy định.

2.2. Phòng ngừa sự cố thiên tai, sạt lở đất: Xây dựng kè, tường bao kiên cố, đảm bảo đúng thiết kế chống sụt lún, sạt lở đất; thường xuyên tổ chức kiểm tra và triển khai phương án phòng, chống bão tại khu vực.

2.3. An toàn giao thông: Chấp hành các quy định về Luật giao thông đường bộ hiện hành; bố trí biển báo, các chỉ dẫn rõ ràng đậu đỗ xe, hướng rẽ trong khu vực.